

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

**Dự án: Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Bình Định**

**Hợp phần: Phát triển rừng phòng hộ - Dự án JICA2 tỉnh Bình Định**

**Tiểu hợp phần: Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên năm 2014**

**Gói thầu: JICA2-BĐ-XL3A-Ban QLDA rừng phòng hộ huyện Hoài Ân**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 531/TTr-STC ngày 28/8/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- Tên công trình: Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Bình Định (JICA2).

- Hợp phần: Phát triển rừng phòng hộ - Dự án JICA2 tỉnh Bình Định.

- Tiểu hợp phần: Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên năm 2014 thuộc gói thầu: JICA2-BĐ-XL3A-Ban QLDA rừng phòng hộ huyện Hoài Ân.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Định.

- Đại diện Chủ đầu tư: Ban QLDA Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2) tỉnh Bình Định.

- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

- Địa điểm xây dựng: Khoảnh 4 - tiểu khu 84 xã Ân Sơn; khoảnh 3, 4, 5 - tiểu khu 177 xã Bok Tới; khoảnh 3, 5 - tiểu khu 163; khoảnh 1, 2, 3 - tiểu khu 158B - xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh BĐ.

- Thời gian khởi công – hoàn thành (thực tế): 28/11/2014-28/2/2020.

**Điều 2. Kết quả đầu tư**

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	TMĐT được duyệt (lần cuối)	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5
<b>Tổng số</b>	<b>4.571.647.831</b>	<b>4.581.017.000</b>	<b>4.571.644.000</b>	<b>9.373.000</b>
Trong đó:				
- Nguồn vốn ODA			4.555.196.000	
- Nguồn vốn đối ứng tỉnh			16.448.000	

## 2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>4.571.647.831</b>	<b>4.581.017.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi phí Khoanh nuôi tái sinh tự nhiên</b>	<b>4.555.199.007</b>	<b>4.555.196.000</b>
<b>2</b>	<b>Chi phí tư vấn</b>	<b>15.583.336</b>	<b>15.583.000</b>
	Chi phí thẩm tra TKKT&DT	15.583.336	15.583.000
<b>3</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>865.488</b>	<b>10.238.000</b>
	Phí thẩm định	865.488	865.000
	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0	9.373.000

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>4.581.017.000</b>	<b>4.581.017.000</b>
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			4.581.017.000	4.581.017.000
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>4.581.017.000</b>	
Trong đó:		
1. Đã bố trí :	<b>4.571.644.000</b>	
- Nguồn vốn ODA	4.555.196.000	
- Nguồn vốn đối ứng tỉnh	16.448.000	
2. Chưa bố trí:	9.373.000	

- Tổng các khoản công nợ phải trả tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (ngày 22/6/2020) là:

+ Tổng số nợ phải trả: 9.373.000 đồng, trong đó:

Chi phí khác (*Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán*): 9.373.000 đồng

- Tổng số nợ phải thu: không.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
BQL rừng phòng hộ Hoài Ân	4.581.017.000	

**Điều 4.** Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch UBND huyện Hoài Ân, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Châu;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Châu**